

Bản án số: 12/2020/HS-ST  
Ngày 08 tháng 05 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Diệu Oanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Cử

Ông Đỗ Xuân Chúc

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 03 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn Ph, sinh năm 1991 tại Yên Mô, Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm HL, xã YH, huyện YM, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S và bà Vũ Thị L, có vợ là: Đỗ Thị Hồng L1 (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 03/01/2019 UBND xã Yên Hưng, huyện Yên Mô xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 10/01/2019 đã chấp hành nộp xong tiền phạt; Lịch sử bản thân: Ngày 25/6/2015, Công an thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, ngày 1/7/2015 chấp hành nộp xong tiền phạt. Ngày 12/8/2016 Công an huyện Yên Mô xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 14/9/2016 chấp hành nộp xong tiền phạt. Ngày 15/8/2016 Công an huyện Yên Mô xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 14/9/2016 đã chấp hành nộp xong tiền phạt; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 23 tháng 12 năm 2019 đến ngày 25/12/2019 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay “Có mặt”.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Phạm Thị H, sinh năm 1976, trú

tại: Xóm 2, TS, xã YM, huyện YM, tỉnh Ninh Bình “Vắng mặt”.

- *Người làm chứng:* Anh Hoàng Anh T, sinh năm 1998 “Vắng mặt”.

- *Người chứng kiến:* Anh Lê Kiên Q, sinh năm 1984 “Vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Ph là người sử dụng ma túy. Khoảng 00 giờ ngày 23/12/2019, Ph cất giấu 02 gói ma túy trong vỏ bao thuốc lá để ở túi áo phía trong bên trái chiếc áo khoác dạng bò màu đen rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave  $\alpha$  BKS 35K1-340.29 là xe mượn của anh Hoàng Anh T đi trên đoạn đường quốc lộ 12B. Đến khoảng 00 giờ 15 Ph cùng ngày, khi đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố Cổ Đà, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô thì gặp tổ tuần tra Công an huyện Yên Mô đang làm nhiệm vụ yêu cầu Lê Văn Ph dừng xe để kiểm tra giấy tờ tùy thân và giấy tờ xe nhưng Ph không xuất trình được. Tại chỗ Ph khai nhận tên, tuổi, địa chỉ và biết không thể che giấu được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nên Ph đã tự nguyện lấy từ túi áo bên trong phía bên trái chiếc áo khoác đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng đỏ nhãn hiệu Craven đựng 02 túi nilon trong suốt bên trong có chất dạng tinh thể màu trắng giao nộp cho cơ quan công an và khai nhận đó là ma túy đá Ph cất giấu để sử dụng. Cơ quan Công an huyện Yên Mô đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong 02 túi nilon chứa chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì giấy theo quy định ký hiệu lần lượt là M1, M2; 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng đỏ nhãn hiệu “CRAVEN” kích thước (8,8 x 5,8 x 2,3)cm. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave  $\alpha$  BKS 35K1-340.29, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu đen xám bên trong lắp sim thuê bao 0705567508; Lập biên bản tạm giữ 01 chiếc áo khoác dạng bò màu đen của Lê Văn Ph.

Ngày 23/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô ra quyết định số 02/CQĐT trưng cầu giám định chất ma túy được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu M1, M2 đã thu giữ của Lê Văn Ph.

Tại Kết luận giám định số 22/KLGD-PC09-MT ngày 24/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1849 gam; M2 có khối lượng 0,1996 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong hai mẫu gửi giám định M1, M2 là 0,3845 gam. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong hai mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô đã trả lại cho bà Phạm Thị H xe mô tô nhãn hiệu Wave  $\alpha$  BKS 35K1-340.29

Tại Bản cáo trạng số 14/CT-VKS-YM ngày 24 tháng 03 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố Lê Văn Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Ph khai nhận: Bị cáo là người sử dụng ma túy, do có nhu cầu sử dụng nên khoảng 23 giờ ngày 22/12/2019 bị cáo đã mượn xe máy của anh T là bạn cùng làm tại quán karaoke để đi mua ma túy của một người đàn ông trên đường Quốc lộ 12B thuộc tổ dân phố Cổ Đà về để sử dụng. Sau khi mua bị cáo để ma túy vào túi áo trong bên trái của chiếc áo khoác đang mặc và đi về, trên đường về đến tổ dân phố Cổ Đà thì gặp tổ công tác của Công an huyện, do biết không che dấu được việc vi phạm pháp luật nên bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy đã mua và khai nhận hành vi phạm tội. Người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, ban đầu bị cáo nghĩ là Nguyễn Văn T1, sinh năm 1991, trú tại thôn Quảng Thượng, xã Yên Thắng là người trước đây cùng học nghề với bị cáo nhưng vì thời điểm mua ma túy là ban đêm, trời tối, không có đèn, người bán ngồi trên xe máy, đội mũ bảo hiểm, bịt kín mặt nên bị cáo cũng không chắc chắn đó là anh T1. Sau khi cơ quan Công an cho bị cáo đối chất với T1 trong quá trình đoạn điều tra, bị cáo xác định người đàn ông bán ma túy cho bị cáo không phải là anh T1 mà bị cáo quen.

Trong quá trình điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị H khai: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave  $\alpha$  BKS 35K1-340.29 là xe thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà, bà thường cho con trai là Hoàng Anh T sử dụng để đi làm, bà và anh T đều không biết Ph mượn xe mượn xe để đi mua ma túy. Hiện nay, Cơ quan công an đã trả lại xe cho bà nên bà không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố để xét xử bị cáo Lê Văn Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm r, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn Ph từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/12/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì giấy niêm phong ghi số 22/KLGD-PC09-MT, bên trong có mẫu vật hoàn trả gồm M1=0,0892 gam, M2=0,1230 gam ma túy, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng đỏ nhãn hiệu “CRAVEN” kích thước (8,8 x 5,8 x 2,3)cm. Trả lại cho bị cáo Ph 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu đen xám bên trong lắp 01 sim thuê bao, 01 áo khoác dạng bò màu đen. Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô và Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

Về án phí: Áp dụng Điều 136, Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH về án phí, lệ phí: bị cáo Lê Văn Ph phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Ph: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp

luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn Ph đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản sự việc, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 23/12/2019 tại đường Quốc lộ 12B thuộc tổ dân phố Cổ Đà, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô Lê Văn Ph có hành vi tàng trữ trái phép 0,3845 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Yên Mô phát hiện, thu giữ. Bị cáo Ph là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của Lê Văn Ph đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

#### **“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô truy tố bị cáo Lê Văn Ph về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Tình tiết giảm nhẹ: Trước khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo Lê Văn Ph đã tự nguyện giao nộp 02 túi nilon đựng ma túy và khai nhận về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tiền án: Không có

- Tiền sự: 01: Ngày 03/01/2019 UBND xã YH, huyện Yên Mô xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 10/01/2019 đã chấp hành nộp xong tiền phạt.

- Nhân thân: Bị cáo đã 03 lần bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính: Ngày 25/6/2015, Công an thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, ngày 1/7/2015 chấp hành nộp xong tiền phạt. Ngày 12/8/2016 Công an huyện Yên Mô xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 14/9/2016 chấp hành nộp xong tiền phạt. Ngày 15/8/2016 Công an huyện Yên Mô xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 14/9/2016 đã chấp hành nộp xong tiền phạt.

[4] Xét tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa, lành mạnh tại địa phương, tiềm ẩn nguy cơ gây ra các loại tội phạm và tệ nạn khác, đặc biệt trong thời gian gần đây vi phạm và tội phạm ma túy trên địa bàn huyện có xu hướng gia tăng. Bị cáo đang có 01 tiền sự, từ năm 2015 đến nay đã nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường các quy tắc của đời sống xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử và áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Khi lượng hình cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô đã thu giữ: 02 túi nilon chứa chất ma túy, 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng đỏ nhãn hiệu “CRAVEN”, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave  $\alpha$  BKS 35K1-340.29, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu đen xám bên trong lắp sim thuê bao 0705567508, 01 chiếc áo khoác dạng bò màu đen.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave  $\alpha$  BKS 35K1-340.29 Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ chủ sở hữu và trả lại cho bà Phạm Thị H là đúng pháp luật.

Số vật chứng còn lại sau giám định gồm 01 phong bì giấy niêm phong ghi số 22/KLGD-PC09-Mt, bên trong có mẫu vật hoàn trả gồm M1=0,0892 gam, M2=0,1239 gam ma túy, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng đỏ nhãn hiệu “CRAVEN” cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu đen xám, bên trong lắp sim thuê bao, 01 chiếc áo khoác dạng bò màu đen là tài sản sử dụng sinh hoạt của Lê Văn Ph, không phải là công cụ phương tiện phạm tội cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Lê Văn Ph, trong quá trình điều tra, Ph khai nhận số ma túy tàng trữ là mua của Nguyễn Văn T1, sinh năm 1991, trú tại thôn Quảng Thượng, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, thu giữ thư tín, điện tín, đối chất giữa Ph và T1 nhưng không có căn cứ để kết luận T1 bán ma túy cho Ph vào ngày 22/12/2019. Tại phiên tòa Ph xác định người bán ma túy cho bị cáo không phải là Nguyễn Văn T1 mà bị cáo quen.

[7] Về án phí: Bị cáo Ph phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn Ph 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/12/2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy niêm phong ghi số 22/KLGD-PC09-MT, bên trong có mẫu vật hoàn trả gồm M1=0,0892 gam, M2=0,1230 gam ma túy, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng đỏ nhãn hiệu “CRAVEN”.

Trả lại cho Lê Văn Ph 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu đen xám, bên trong lắp sim thuê bao; 01 chiếc áo khoác dạng bò màu đen.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 03 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Cơ quan Chi cục thi

hành án dân sự huyện Yên Mô.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn Ph phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND huyện Yên Mô (1);
- Công an huyện Yên Mô (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Ninh Bình (1);
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mô (1);
- UBND xã YH (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu Hồ sơ (1);
- Lưu VP (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
PHẠM DIỆU OANH**

(Đã ký)

